# LUYỆN TẬP CHUNG

*Thời gian thực hiện: 2 tiết*

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Về kiến thức, kĩ năng

– Luyện tập giải hệ phương trình bậc nhất hai ẩn bằng phương pháp thế hay phương pháp cộng đại số.

– Luyện tập tìm nghiệm của hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn bằng máy tính cầm tay.

#### 2. Về năng lực

– Rèn luyện năng lực toán học, nói riêng là năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

– Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS.

#### 3. Về phẩm chất

Góp phần giúp HS rèn luyện và phát triển các phẩm chất tốt đẹp (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm):

+ Tích cực phát biểu, xây dựng bài và tham gia các hoạt động nhóm;

+ Có ý thức tích cực tìm tòi, sáng tạo trong học tập; phát huy điểm mạnh, khắc phục các điểm yếu của bản thân.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– Giáo viên: Giáo án, bảng phụ, máy chiếu (nếu có), phiếu học tập.

– Học sinh: SGK, vở ghi, dụng cụ học tập, máy tính cầm tay.

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Bài học này dạy trong 02 tiết:

– Tiết 1. Ôn lại lí thuyết và các ví dụ.

– Tiết 2. Các bài tập cuối bài.

##### Tiết 1. ÔN LẠI LÍ THUYẾT VÀ CÁC VÍ DỤ

| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| --- | --- | --- |
|  HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG ***Mục tiêu:*** Hệ thống lại kiến thức về các phương pháp giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn.***Nội dung:*** HS phát biểu phương pháp thế, phương pháp cộng đại số giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn.***Sản phẩm:*** Câu trả lời của HS.***Tổ chức hoạt động:*** HS làm việc cá nhân, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Hoạt động khởi động (8 phút)**– GV cho HS nhắc lại các bước để giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn bằng phương pháp thế và phương pháp cộng đại số, và các lưu ý khi sử dụng các phương pháp này.  | – HS thực hiện yêu cầu của GV. | + Mục đích của phần này là để HS nhớ lại các bước giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn bằng phương pháp thế, phương pháp cộng đại số. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp toán học. |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP **Mục tiêu:** Củng cố kĩ năng giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn.***Nội dung:*** HS thực hiện các yêu cầu trong Ví dụ 1, 2, 3. ***Sản phẩm:*** Lời giải của HS.***Tổ chức thực hiện:*** HS hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm, dưới sự hướng dẫn của GV. |
| **Ví dụ 1 (12 phút)**– GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trong vòng 7 phút. Sau đó, GV gọi HS lên bảng trình bày lời giải. Sau khi HS giải xong, GV cho các HS còn lại nhận xét bài làm. Sau đó GV tổng kết và lưu ý sai lầm thường mắc cho HS. | – HS thực hiện theo hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là luyện tập kĩ năng giải hệ phương trình bằng phương pháp cộng đại số.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Ví dụ 2 (10 phút)**– GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm đôi thảo luận trình bày bài làm của Ví dụ 2 trong 7 phút. Sau đó, GV gọi HS lên bảng trình bày lời giải. Sau khi HS giải xong, GV cho các HS còn lại nhận xét bài làm. Sau đó GV tổng kết và lưu ý sai lầm thường mắc cho HS.*Lưu ý, nội dung Ví dụ 2 liên quan đến kiến thức Hóa học, GV cần tổ chức để HS nhớ lại các kiến thức Hóa học đó.* | – HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. | + Mục đích của phần này là cho HS vận dụng hệ phương trình vào tình huống trong hóa học.+ Góp phần phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho HS. |
| **Ví dụ 3 (10 phút)**– GV yêu cầu HS làm việc cá nhân trong vòng 7 phút. Sau đó, GV gọi HS lên bảng trình bày lời giải. Sau khi HS giải xong, GV cho các HS còn lại nhận xét bài làm. Sau đó GV tổng kết và lưu ý sai lầm thường mắc cho HS. Lưu ý, nội dung Ví dụ 3 liên quan đến kiến thức Hình học về đồ thị hàm số bậc nhất, GV cần yêu cầu HS nhắc lại về điều kiện để một điểm cho trước thuộc đồ thị hàm số bậc nhất. | – HS thực hiện theo hướng dẫn của GV. | + Mục đích của phần này là vận dụng hệ phương trình vào một bài toán liên quan đến đồ thị.+ Góp phần phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho HS. |
| + Tuỳ tình hình lớp học, GV có thể lựa chọn thêm một số bài tập trong SBT hoặc bài tập nâng cao để giao cho những HS đã hoàn thành bài tập trong SGK hoặc HS khá giỏi (Dạy học phân hoá trong tiết chữa bài tập). |  |  |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* **(5 phút)**– GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Các cách giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn.– Nhắc HS về nhà ôntập các nội dung đã học. |

##### Tiết 2. CÁC BÀI TẬP CUỐI BÀI

| **Nội dung, phương thức tổ chức hoạt động học tập của học sinh** | **Dự kiến sản phẩm, đánh giá kết quả hoạt động** | **Mục tiêu cần đạt** |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ***Mục tiêu:*** Củng cố giải hệ phương trình bậc nhất hai ẩn bằng phương pháp thế, phương pháp cộng đại số hoặc sử dụng máy tính cầm tay. ***Nội dung:*** Giải các bài tập cuối bài trong SGK.***Sản phẩm:*** Lời giải các bài tập của HS.***Tổ chức thực hiện:*** Gọi một số HS lên bảng trình bày, các HS khác theo dõi lời giải và nhận xét (các bài tập do GV lựa chọn). Sau đó GV nhận xét bài làm, tổng kết phương pháp giải, lưu ý sai lầm thường mắc,... |
| **Bài 1.10 (7 phút)**– GV tổ chức cho HS làm Bài 1.10.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 5 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện bài 1.10 và ghi bài. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng kiểm tra nghiệm của hệ phương trình.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài 1.11 (10 phút)**– GV tổ chức cho HS làm Bài 1.11.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 8 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện bài 1.11 và ghi bài. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng giải hệ phương trình bằng phương pháp thế.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài 1.12 (10 phút)**– GV tổ chức cho HS làm Bài 1.12.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 8 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện bài 1.12 và ghi bài. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng giải hệ phương trình bằng phương pháp cộng đại số.+ Góp phần phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học. |
| **Bài 1.13 (6 phút)**– GV tổ chức cho HS làm Bài 1.13.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 5 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | – HS thực hiện bài 1.13 và ghi bài. | + Mục đích của phần này là cho HS vận dụng hệ phương trình vào tình huống trong hóa học.+ Góp phần phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán. |
| **Bài 1.14 (10 phút)**– GV tổ chức cho HS làm Bài 1.16.+ GV cho HS hoạt động cá nhân trong 8 phút, sau đó gọi HSlên bảng làm bài, các HS khác theo dõi bài làm, nhận xét và góp ý; GV tổng kết. | + HS thực hiện bài 1.14 và ghi bài. | + Mục đích của phần này là rèn luyện kĩ năng xác định hệ phương trình khi biết nghiệm.+ Góp phần phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán. |
| + Tuỳ tình hình lớp học, GV có thể lựa chọn thêm một số bài tập trong SBT hoặc bài tập nâng cao để giao cho những HS đã hoàn thành bài tập trong SGK hoặc HS khá giỏi (Dạy học phân hoá trong tiết chữa bài tập). |  |  |
| TỔNG KẾT VÀ HƯỚNG DẪN CÔNG VIỆC Ở NHÀ *GV tổng kết lại nội dung bài học và dặn dò công việc ở nhà cho HS* **(2 phút)**– GV tổng kết lại các kiến thức trọng tâm của bài học: Tóm tắt cách giải hệ hai phương trình bậc nhất hai ẩn bằng phương pháp thế, phương pháp cộng đại số, dùng máy tính cầm tay. |

##### TRẢ LỜI/HƯỚNG DẪN/GIẢI MỘT SỐ BÀI TẬP TRONG SGK

**1.10**. a) Nghiệm của phương trình (1): (–1 ; 1), (4 ; 3).

b) Nghiệm của phương trình (2): (1 ; –1), (4 ; 3), (– 2; –5).

c) Nghiệm của hệ gồm (1) và (2): (4 ; 3).

**1.11.** a) *Đáp số:* (1 ; 1); b) *Đáp án:* Vô số nghiệm (x ; x – 1) với x ∈ ℝ ;

 c) *Đáp số:* (4 ; –2).

**1.12.** a) *Đáp số:* (–3 ; 2);

b) *Đáp án:* vô nghiệm. *HD:* Nhân hai vế của phương trình nhất với 2, nhân hai vế của phương trình thứ hai với 5 rồi cộng từng vế hai phương trình mới nhận được.

c) *Đáp số:* (1,8 ; 0,4). *HD*: Nhân phương trình thứ hai với 10 rồi trừ từng vế hai phương trình

**1.13.** Đáp số: 

**1.14.** Vì là nghiệm của hệ đã cho nên ta có:

 hay 

Giải hệ này ta được 